

Bản án số: 22/2025/HS-ST

Ngày: 12 – 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Minh và bà Đàm Thị Thor

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Nguyễn Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 21/02/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 2 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Viết H, sinh 1974; Số CCCD: 038074006757; Nơi ĐKNKTT: Thôn F, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Viết T (đã chết) và bà Lê Thị G (đã chết); gia đình có 12 chị em, bị cáo là con thứ 12; vợ Lê Thị H1, sinh năm 1980 và có 3 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2024 đến ngày 28/11/2024 thay thế bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phạm Thị H2, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại theo biên bản họp gia đình.

1. Ông Trịnh Văn T1, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

2. Bà Lê Thị V, sinh năm 1936; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn T2, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn D, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/11/2024, Lê Viết H, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC màu sơn xanh, biển kiểm

soát 36H-048.54, lưu thông trên đường T theo hướng từ xã D đi thị trấn T, huyện T để tìm gara sửa xe ô tô. Khi đi đến gần ngã tư giao nhau giữa đường T với Quốc lộ D thuộc địa phận phố G, thị trấn T, huyện T, H bật tín hiệu xi nhan và di chuyển về phía bên phải để chuẩn bị rẽ phải, do không chú ý quan sát, không giữ được khoảng cách an toàn với xe mô tô biển kiểm soát 36B7-778.27 do bà Phạm Thị H2, sinh năm 1971, ở thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều nên mặt trước ba-đờ-sóc trước cách thành xe bên phải 89cm của xe ô tô do H điều khiển đã đâm va vào mặt sau tay nâng xe mô tô do bà H2 điều khiển, làm bà H2 ngã, bị cuốn vào gầm xe ô tô, ở tư thế nằm ngửa, đầu quay hướng Bắc, chân quay hướng Nam và tử vong tại chỗ; còn xe mô tô nằm đổ nghiêng phải ở phía trước xe ô tô.

Nghe thấy tiếng va chạm, Lê Viết H dừng xe xuống quan sát thấy bà H2 nằm ở gầm giữa hàng lốp trước và sau (bên phụ) xe ô tô. Do hoảng sợ nên H rời khỏi hiện trường; đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Viết H đến đầu thú tại Công an huyện T.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập hồi 11 giờ 50 phút ngày 19/11/2024 tại phố G, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, đã xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là ngã tư nơi giao nhau giữa Quốc lộ D và Tỉnh lộ 514 thuộc địa phận phố G, thị trấn T, huyện T. Mặt đường tỉnh lộ 514 rải nhựa bằng phẳng rộng 16,5m, đoạn đường là đoạn đường thẳng, có vạch sơn phân chia làn đường, có vạch sơn gờ giảm tốc, vạch sơn giữa mặt đường là vạch vàng nét liền đôi. Tại vị trí giao nhau với đường Q có vạch sơn quy định nơi người đi bộ, có hệ thống đèn tín hiệu giao thông (hoạt động bình thường), bên phải đường tỉnh lộ 514 theo hướng từ xã D đến thị trấn T có biển báo đi chậm (W.245a), có điểm dừng xe buýt tuyến xe số 04, hai bên là khu dân cư. Tại thời điểm khám nghiệm trời nắng nhẹ, mặt đường khô ráo.

Lấy cột mốc Km HS/4 trên TL514 làm mốc (ký hiệu A). Lấy mép đường phía Bắc TL514 làm chuẩn (ký hiệu B). Tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi nhận các dấu vết sau:

- Số 1: Xe ô tô biển kiểm soát 36H-048.54 đổ trên mặt đường tỉnh lộ 514, đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đ, trục sau cùng bên phải cách B là 2,8m; cách A là 5,4m; cách biển báo hiệu "Đi chậm" ở bên phải đường trên đường T theo hướng từ xã D đến thị trấn T là 57,3m; trục trước bên phải cách B 2,6m. Trục sau cùng bên trái cách đầu vết số 2 là 0,45 m.

- Số 2: Vết phanh liên tục trên mặt đường dài 1,1m; rộng 0,15m; vết có chiều Đ - T3; đầu vết cách B là 05m; cách đầu vết số 3 là 1,4m; cuối vết trùng với bánh sau thứ hai bên phải xe ô tô biển kiểm soát 36H-048.54.

- Số 3: Vết tỳ trượt không liên tục trên mặt đường có chiều dài 8,3m; vết có chiều Đ-Tây; đầu vết cách B là 3,9m; cuối vết kết thúc tại vị trí xe mô tô biển kiểm soát 36B7-778.27.

- Số 4: Xe mô tô biển kiểm soát 36B7-778.27 đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe quay hướng B, đuôi xe quay hướng Nam, trục trước cách B

là 3,3m; cách trục trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 36H-048.54 là 3,7m; cách đầu nạn nhân Phạm Thị H2 là 5,2m; trục sau cách B là 4,3m.

- Số 5: Nạn nhân Phạm Thị H2 tử vong trong tư thế nằm ngửa, đầu quay hướng Bắc, chân quay hướng Nam, đỉnh đầu cách B là 2,2m; gót chân trái cách B là 3,4m.

Quá trình khám nghiệm thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36B7-778.27 và 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 36H-048.54.

Ngày 19/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1273/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng K Công an tỉnh T giám định nguyên nhân chết của bà Phạm Thị H2.

Tại bản kết luận giám định số 4469/KLGĐTT - PC09 ngày 22/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

1.1. Kết quả khám nghiệm:

- Các vết rách da, cơ, xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: Ngực, lưng, bụng, bẹn, hai chân.

- Gãy thân xương ức, gãy xương vai trái, gãy toàn bộ hệ thống xương lồng ngực; lồng ngực sập, biến dạng.

- Gãy 1/3 trên xương cánh tay trái.

- Gãy phức tạp xương chậu.

- Gãy 1/3 xương đùi phải.

- Gãy, di lệch xương cột sống tại nhiều vị trí.

- Dập, rách, tụ ngấm máu tổ chức da, cơ vùng bụng bẹn.

- Các quai ruột dập, rách, đứt, thoát ra ngoài.

1.2. Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

1.3. Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

2.1. Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

2.2. Kết luận khác: Không."

Tại biên bản khám phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 36B7-778.27 vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 20/11/2024, thể hiện:

- Mặt sau tay nâng có vết cào xước làm mòn sáng kim loại, kích thước (0,7x0,5)cm, chiều hướng vết từ sau về trước, chệch từ trái qua phải, vết cao cách mặt đất 83-83,5cm; bề mặt vết bám dính chất màu xanh (dạng sơn);

- Mặt trên ốp nhựa đèn hậu có vết cào xước làm mòn sơn màu đỏ, kích thước (6x0,4)cm, chiều hướng vết từ sau về trước, từ trái qua phải, vết cao cách mặt đất 78,5cm; bề mặt vết bám dính bụi màu vàng và lớp màng màu xanh (dạng sơn);

- Ốp nhựa và cần gương chiếu hậu, mặt trước ngoài đầu mút tay phanh và tay nắm bên phải; mặt ngoài ốp nhựa sàn để chân trước bên phải, mặt ngoài cột sắt định vị giá để chân sau bên phải, mặt ngoài ốp tản nhiệt ống bô có các vết cào xước làm mòn nhựa, kim loại và cao su, chiều hướng vết từ trước về sau, hơi chệch từ trên xuống dưới, bề mặt vết bám dính chất màu trắng (dạng bột đá).

Tại biên bản khám phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 36H-048.54 vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 20/11/2024, thể hiện:

- Mặt trước ba-đờ-sóc trước cách thành xe bên phải 89cm có vết cà trượt làm mòn sơn màu xanh, kích thước (4,5x0,5)cm, chiều hướng vết từ trước về sau, chệch từ phải qua trái, vết cao cách mặt đất 83-83,5cm.

- Mặt dưới ba-đờ-sóc trước cách thành xe bên phải 90cm có vết cà trượt làm sạch bụi màu vàng và sơn màu xanh, kích thước (7x6,5)cm, chiều hướng vết từ trước về sau, chệch từ phải qua trái, vết cao cách mặt đất 78,5cm; bề mặt vết bám dính chất màu đỏ (dạng sơn).

- Mặt và má ngoài lớp trước bên phải tương ứng đầu dòng chữ "LINGLONG" có vết tỳ trượt làm sạch bụi kích thước (38x28) cm, chiều hướng vết từ ngoài vào tâm, chệch ngược chiều chuyển động tiến, bề mặt vết in các sọc mịn song song (dạng vân vải).

Ngày 20/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số 1283/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng K Công an tỉnh T giám định điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện? Vị trí va chạm của hai phương tiện trên mặt đường? Chiều hướng di chuyển, tốc độ của các phương tiện?

Tại bản kết luận giám định số 4546/KL-KTHS ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

- "- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: mặt trước ba-đờ-sóc trước cách thành xe bên phải 89cm xe ô tô biển kiểm soát 36H-048.54 với mặt sau tay nâng xe mô tô biển kiểm soát 36B7-778.27.

- Tại thời điểm va chạm, hai xe chuyển động cùng chiều, xe ô tô biển kiểm soát 36H-048.54 ở phía sau và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô biển kiểm soát 36B7-778.27.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cày (tỳ) trượt không liên tục (3) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc chiều đường bên phải hướng xã D đi xã H.

- Không đủ cơ sở xác định vận tốc của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

- Không đủ cơ sở xác định va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 36H-048.54 với nạn nhân Phạm Thị H2.

Dấu vết tại mặt và má phải lớp trước bên phải tương ứng đầu dòng chữ "LINGLONG" xe ô tô BKS 36H-048.54 phù hợp do va chạm với chất liệu vải tạo nên."

Ngày 20/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S Quyết định trưng cầu Phòng K Công an tỉnh T giám định nồng độ cồn có trong máu, chất ma túy có trong nước tiểu của Lê Viết H. Tại Bản kết luận giám định số 4529/KL-KTHS ngày 26/11/2024 và Bản kết luận giám định số 4540 ngày 27/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: "Trong máu của Lê Viết H không có cồn, trong nước tiểu không tìm thấy chất ma túy".

Ngày 06/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra yêu cầu định giá tài sản số 65/YC-ĐTTH định giá đối với việc thay thế, khắc phục, sửa chữa tài sản bị thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 36B7-778.27.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 108/KL-HĐĐGTS ngày 22/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện T, kết luận:

- Tay nâng phía sau xe mô tô bị trầy xước sơn, kích thước (0,7x0,5)cm, trị giá: 100.000đ;

- Mặt trên ốp nhựa đèn hậu xe mô tô bị trầy xước sơn, kích thước (6x0,4)cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa sàn để chân trước bên phải bị xước sơn, kích thước (35x5)cm, trị giá: 300.000đ;

- Ốp xi-nhan sau bên trái xe mô tô bị vỡ, không còn giá trị sử dụng, trị giá 30.000đ.

Tổng giá trị của tài sản cần định giá là 530.000 đồng.

Ngày 19/11/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất hình ảnh camera an ninh của nhà người dân ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông vào 02 (hai) thẻ nhớ Micro SD và tiến hành niêm phong theo quy định.

Qua giám định kỹ thuật số tại Phòng K Công an tỉnh T, kết quả: "Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 (hai) tệp video của 02 (hai) thẻ nhớ gửi giám định. Trích xuất 06 (sáu) hình ảnh từ tệp video gửi giám định.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Ngày 05 và 24/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định xử lý vật chứng số 1364 và 1455/QĐ-ĐTTH bằng hình thức:

- + Trả lại cho chủ sở hữu ông Trịnh Văn T1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 36B7-778.27 cùng giấy tờ liên quan đến xe.

- + Trả lại cho chủ sở hữu ông Lê Văn T2: 01 xe ô tô, nhãn hiệu CNHTC, màu xanh, biển kiểm soát 36H-048.54 cùng giấy tờ liên quan đến xe.

- Đối với 02 (hai) thẻ nhớ chứa video hình ảnh liên quan đến nội dung vụ án, được niêm phong trong một phong bì do Phòng K - Công an tỉnh T phát hành, đang được bảo quản theo quy định và chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Đối với giấy phép lái xe hạng C số 310181033453, mang tên Lê Viết H, được cấp ngày 02/10/2023, hiệu lực đến ngày 02/10/2028 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp, được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất thỏa thuận bị cáo bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại tiền mai tang phí, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác tổng là 250.000.000đ, bị cáo đã bồi thường được 200.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 50.000.000đ.

* Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS, ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, truy tố bị cáo Lê Viết Hiếu về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Viết H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo: Từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo Lê Viết H

- Về dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về phần dân sự: bị cáo bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại tiền mai tang phí cho bị hại, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác tổng là 250.000.000đ, bị cáo đã bồi thường được 200.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 50.000.000đ.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận đối với Kiểm sát viên, lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 19/11/2024, Lê Viết H có giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36H – 048.54 lưu thông trên tỉnh lộ 514 theo hướng từ xã D đi xã T, huyện T. Đến khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông thuộc địa phận phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, có biển cảnh báo nguy hiểm, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước dẫn đến xe ô tô biển kiểm soát 36H – 048.54 do Lê Viết H điều khiển đã đâm va vào xe mô tô BKS 36B7 – 778.27 do bà Phạm Thị H2 có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 điều khiển phía trước cùng chiều. Hậu quả bà Phạm Thị H2 tử vong tại chỗ do đa chấn thương.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi; Biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước của bị cáo Lê Viết H dẫn đến xe ô tô do bị cáo điều khiển đã đâm va vào xe mô tô do bà Phạm Thị H2 điều khiển khiến bà H2 tử vong tại chỗ của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 2 Điều 4, khoản 1 2,9 Điều 5; khoản 1 Điều 11 Thông tư số 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ G1 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dụng tham gia giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường chi phí thiệt hại cho bị hại; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; bị cáo có anh trai là liệt sỹ hiện nay gia đình bị cáo đang thờ cúng. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy, hiện tại bị cáo có con gái đầu bị bệnh tâm thần nặng, phải có sự hỗ trợ của người thân trong việc chăm sóc, phục vụ sinh hoạt hàng ngày và đang hưởng chế độ người khuyết tật nặng của địa phương, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cho cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 260 đối với bị cáo, nên trả lại giấy phép lái xe (bản chính) mang tên Lê Viết H cho bị cáo.

[6] Về dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận được với nhau về phần dân sự. Do đó công nhận sự thỏa

thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về phần dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại tiền mai tang phí, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác tổng là 250.000.000đ, bị cáo đã bồi thường được 200.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 50.000.000đ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Viết H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Viết H: 21 (hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Viết H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã X trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Trả lại giấy phép lái xe mang tên Lê Viết H (bản chính) cho bị cáo (Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

2. Về dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về phần dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại tiền mai tang phí, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác tổng là 250.000.000đ, bị cáo đã bồi thường được 200.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 50.000.000đ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136, Điều 333 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Thi hành án DS Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Lan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Lan

.